TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoà Bình, ngày 22 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 323/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp 17, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Trần Văn Nh, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tân, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc D và anh Trần văn Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc D và anh Trần Văn Nh, tự nguyện, thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chưa có con chung

- Về tài sản chung: Chị D đã rút yêu cầu về việc chia tài sản chung, chị D và anh Nh xác định đã thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án đình chỉ về việc chia tài sản chung của vợ chồng.

- Về nợ chung: Anh chị xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị D tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.725.000 đồng (Một triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014541 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, được đối trừ. Chị D được nhận lại 1.575.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thúy Oanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoà Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 347/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Tiến Vinh, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Xẻo Su, xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Như, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tiến Vinh và chị Nguyễn Ngọc Như.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Tiến Vinh và chị Nguyễn Ngọc Như đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Vinh và chị Như thống nhất giao cháu Đỗ Tiến Phát, sinh ngày 20/10/2008 cho anh Vinh tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Về cấp dưỡng :

Chị Như không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Vinh không yêu cầu.

Chị Như có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vinh và chị Như thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Anh Vinh tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Vinh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014585 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, được đối trừ. Anh Vinh được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- UBND xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu, Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THÚY OANH